

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kỹ thuật Hóa học; Chuyên ngành: Hóa vô cơ - Kỹ thuật Hóa học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: HUỲNH KỲ PHƯƠNG HẠ

2. Ngày tháng năm sinh: 13/03/1974; Nam ☒ ; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thị trấn Chợ Vàm, Huyện Phú Tân, Tỉnh An Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 148/45 Hoàng Hoa Thám, Phường 12, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trường Đại học Bách khoa ĐHQG-HCM, 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0945.789.209;

E-mail: hkpha@hcmut.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- 1997 – 2004: Giảng viên, Bộ môn Công nghệ Hóa Vô cơ, Khoa Công nghệ Hóa học, Trường ĐH Bách khoa – ĐHQG TP. HCM, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM;

- 2004 – 2008: Nghiên cứu sinh, Khoa Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học De la Salle, Philippines và Viện Kỹ thuật Tokyo, Nhật Bản;

- 2008 đến 2012: Giảng viên và là Chủ nhiệm Bộ môn - Bộ môn Kỹ thuật Hóa Vô cơ, Phó Trưởng Khoa Kỹ thuật Hóa học, Chi uỷ viên Chi bộ Khoa KT Hóa học;

- 2012 đến 2015: Giảng viên Chính, Phó Giáo sư- Giảng viên Cao cấp, Chủ nhiệm Bộ môn - Bộ môn Kỹ thuật Hóa Vô cơ, Khoa Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM;

- 2015 đến 2018: Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính, Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu Năng lượng bền vững, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- 2018 đến 2019: Bí thư Chi bộ, Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM;

- 2019 đến 2024: Bí thư Chi bộ, Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính, Ủy viên Thường vụ Ban chấp hành Đảng bộ, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM;

- 2024 đến nay: Bí thư Chi bộ, Trưởng Khoa Môi trường – Tài nguyên ; Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính, Ủy viên Thường vụ Ban chấp hành Đảng bộ, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM;

- Tháng 06-2024 đến nay: Bí thư Chi bộ, Trưởng Khoa Môi trường – Tài nguyên ; Phó Hiệu trưởng, Ủy viên Thường vụ Ban chấp hành Đảng bộ, Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG TP. HCM.

- Chức vụ hiện nay: Phó Hiệu trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng

- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-TP.HCM

- Địa chỉ cơ quan: 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại cơ quan: +84 28 3846 7256 (6309).

- Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu: Chưa nghỉ hưu;

- Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 09 năm 1997; ngành: Công nghệ Hóa học và thực phẩm, chuyên ngành: Công nghệ lọc hóa dầu; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-TP.HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 06 tháng 09 năm 2001; số văn bằng: 20438; ngành: Kỹ thuật Hóa học; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-TP.HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 14 tháng 04 năm 2008; số văn bằng: OUR-DP-08-34-0623; ngành: Kỹ thuật Hóa học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học De la Salle, Philippines.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 12 tháng 02 năm 2014, ngành: Hóa học.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa -ĐHQG-TP.HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa học và Công nghệ Thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Tận dụng các phế/phụ phẩm phát thải ra môi trường để tổng hợp các vật liệu có giá trị cao ứng dụng vào kỹ thuật và đời sống.

- Tổng hợp các vật liệu nano vô cơ nhằm ứng dụng làm vật liệu kháng khuẩn và xúc tác.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) : 03 NCS (02 chính và 01 phụ) đã nhận bằng tốt nghiệp; 26 Thạc sĩ (đã nhận bằng tốt nghiệp).
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 10 đề tài, bao gồm 07 đề tài cấp Bộ ; 03 đề tài cấp Cơ sở.
- Đã công bố (số lượng): 121 bài, trong đó: 66 bài đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (thuộc cơ sở dữ liệu của WoS/Scopus), 11 bài đăng trên kỷ yếu/hội nghị, 38 bài đăng ở tạp chí trong nước, và 6 bài đăng ở tạp chí quốc tế khác; trong đó, ứng viên là tác giả đứng đầu/liên hệ duy nhất của 12 bài báo trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín (thuộc cơ sở dữ liệu của WoS/Scopus) sau khi được bổ nhiệm PGS.
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng Sáng chế (đồng tác giả); 03 bằng Giải pháp hữu ích (tác giả chính).
- Số lượng sách đã xuất bản 09 sách phục vụ đào tạo, thuộc nhà xuất bản có uy tín (NXB ĐHQG TP. HCM), bao gồm: Chủ biên 02 sách Giáo trình; 01 sách Chuyên khảo phục vụ đào tạo đại học và cao học; 01 sách tham khảo và 01 sách hướng dẫn; đồng tác giả của 01 Giáo trình và 03 sách tham khảo khác.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Thủ Tướng chính phủ về việc đóng góp trong giảng dạy nghiên cứu và xây dựng Trường (945/QĐ-TTg ngày 17/06/2014)
- Chiến sĩ thi đua ĐHQG-HCM: Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2011-2012 đến năm 2013-2014 (1109/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 09/10/2014)
- Chiến sĩ thi đua ĐHQG-HCM: Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2016-2017 đến năm 2018-2019 (1220/QĐ-ĐHQG ngày 01/10/2019)
- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ (Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục theo quyết định 1377/QĐ-BGDĐT ngày 28/05/2020)
- Huân chương Lao động Hạng III (2008/QĐ-CTN ngày 12/11/2020)
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo: Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục 2019-2020 đến năm 2020-2021 (115/QĐ-BGDĐT ngày 11/01/2022)
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo: Đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục 2021-2022 đến năm 2022-2023 (3559/QĐ-BGDĐT ngày 03/11/2023)
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (5657/QĐ/ĐHBK ngày 16/12/2024)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không có

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Đạt theo quy định
2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:
 - Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 24 năm 6 tháng
 - Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2022-2023	0	04	02	17	332,5	49.5	382/506/90
2	2023-2024	0	06	03	11	182.94	31.56	214.50/364.61/90
3	2024-2025	0	06	01	10	237.90	0	237.90/423.22/90

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học Tiến sĩ; Tại nước: Philippines, Nhật Bản; Từ năm 2004 đến năm 2008.

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS; hoặc ☒ luận án TS; ☐ hoặc TSKH; tại Philippines năm 2008.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM, Việt Nam

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Thị Ngọc Mai	x			x	29/08/2011 - 01/06/2019	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM	Quyết định số 3279/QĐ-ĐHBK-ĐTSDH ngày 30/10/2019
2	Lê Huỳnh Tuyết Anh	x		x		7/08/2015 - 15/10/2021	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM	Quyết định số 1201/QĐ-ĐHBK ngày 15/04/2022
3	Nguyễn Trương Xuân Minh	x		x		28/11/2016 - 05/06/2021	Trường Đại học Bách khoa - ĐHQG-HCM	Quyết định số 5634/QĐ-ĐHBK ngày 01/12/2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận PGS						
1	An toàn trong Phòng Thí nghiệm Hóa học	TK	ĐHQG TP. HCM (2011)	03	Chủ biên	Quyết định số 746/QĐ-ĐHBK-TVXB ngày 16/04/2011
II Sau khi được công nhận PGS						
2	Bài tập trắc nghiệm Hóa Đại cương	TK	Lưu hành nội bộ - ĐH Bách Khoa (2016)	09	Chủ biên	Quyết định số 3418/QĐ-ĐHBK-BGT ngày 13/12/2016
3	Practical inorganic chemistry	TK	ĐHQG TP. HCM (2017)	03	Đồng tác giả	Quyết định số 2802/QĐ-ĐHBK-BGT ngày 14/09/2017
4	Laboratory experiments in general chemistry	TK	ĐHQG TP. HCM (2020)	03	Đồng tác giả	Quyết định số 916/QĐ-ĐHBK-TV ngày 19/05/2020
5	Công nghệ xử lý chất thải quặng bauxite	GT	ĐHQG TP. HCM (2023)	02	Chủ biên	Quyết định số 1108/QĐ-ĐHBK ngày 04/04/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	Tổng hợp vật liệu cellulose aerogel từ phế phẩm nông nghiệp	CK	ĐHQG TP. HCM (2023)	01	Chủ biên	Quyết định số 1286/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2023
7	Giản đồ pha	GT	ĐHQG TP. HCM (2023)	03	Chủ biên	Quyết định số 2374/QĐ-ĐHBK ngày 30/06/2023
8	Multiple choice questions for general chemistry	TK	ĐHQG TP. HCM (2023)	04	Đồng tác giả	Quyết định số 3197/QĐ-ĐHBK ngày 17/08/2023
9	Cấu trúc nano trong tách nước quang điện hóa	GT	ĐHQG TP. HCM (2023)	04	Đồng tác giả	Quyết định số 5590/QĐ-ĐHBK ngày 19/12/2023

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản mà ứng viên là chủ biên sau PGS: 01 [6].

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I Trước khi được công nhận PGS					
1	Nghiên cứu sản xuất pigment $MgFe_2O_4$ ở nhiệt độ thấp bằng phương pháp sol gel	CN	TP-2010-03, Cấp Bộ (Sở KH-CN TP. HCM)	10/2010 – 10/2011	BBNT ngày 14/05/2013 Khá
2	Nghiên cứu tổng hợp Fosterite làm vật liệu y sinh	CN	T-KTHH-2013-36, Cấp cơ sở	5/2013 – 5/2014	BBTL số 285/TL-ĐHBK-KHCN&DA ngày 13/11/2013
II Sau khi được công nhận PGS					
3	Nghiên cứu tổng hợp LSCF6428 ứng dụng làm cathode cho pin nhiên liệu oxit rắn NiO+GDC/LDM/GDC /GDC+LSCF6428 và khảo sát khả năng sử dụng khí CH_4 làm nhiên liệu	CN	B2013-20-06, Cấp bộ (ĐHQG loại B)	5/2013 – 5/2015	BBNT số 19/NT-ĐHBK-KHCN&DA ngày 30/05/2015 Khá

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
4	Nghiên cứu tổng hợp graphene/graphene oxide để tạo màng polymer nanocomposite định hướng ứng dụng trong công nghệ lọc tách sản xuất nhiên liệu sạch	ĐCN	TP-2013-14, Cấp bộ (Sở KH-CN TP. HCM)	12/2013 – 12/2015	BBNT ngày 21/12/2015 Khá
5	Nghiên cứu sản xuất gạch không nung từ các nguồn vật liệu phế thải ở Lâm Đồng	CN	T-KTHH-2015-84, Cấp cơ sở	4/2015 - 12/2015	BBNT số 40/NT-ĐH BK-KHCN&DA ngày 16/12/2015 Khá
6	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nano kháng khuẩn trên cơ sở kết hợp ZnO và TiO ₂ hướng đến ứng dụng trên gạch men và PVC	CN	TP-2016-01, Cấp bộ (Sở KH-CN TP. HCM)	1/2016 – 1/2018	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả Số đăng ký: 2018-558 ngày 11/12/2018 Khá
7	Tận dụng bùn đỏ và tro trấu chế tạo vật liệu hấp phụ có cấu trúc zeolite nhằm xử lý ion crom và chì trong nước thải	CN	Tc-KTHH-2018-02, Cấp cơ sở	6/2018 – 12/2018	BBNT số 103/NT-ĐH BK-KHCN&DA ngày 18/12/2018 Đạt
8	Tổng hợp vật liệu xúc tác từ bùn đỏ đã hoạt hóa để ứng dụng oxy hóa CO và VOC ở nhiệt độ thấp	CN	562-2018-20-01, Chương trình 562 Cấp Bộ,	5/2018 – 12/2020	BBNT số 117/NT-ĐH BK-KHCN&DA ngày 07/12/2020 Tốt
9	Nghiên cứu sản xuất vec-ni kháng vi nấm và vi khuẩn trên cơ sở nano Cu ₂ O/ZnO và nano Cu ₂ O/ TiO ₂ kết hợp với polyurethane	CN	TP-2019-03, Cấp bộ (Sở KH-CN TP. HCM)	6/2019 – 6/2021	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả Số đăng ký: 2021-1170 ngày 04/08/2021
10	Nghiên cứu sử dụng các chất thải tro bay và tro xỉ của nhà máy nhiệt điện để sản xuất vật liệu xây dựng không nung	CN	DS2021-20-02/ Cấp bộ (ĐHQG loại A)	2/2021 – 2/2024	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả Số đăng ký: B-20-1558/2024-KHCN ngày 31/10/2024

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS							
1	Preliminary on essential oil extraction from lemongrass and Patchouli using Supercritical Carbon Dioxide	6	Tác giả đứng đầu	Regional Symposium on Chemical Engineering			2, CEF08, 32 - 41	2005
2	Study on compositions of essential oil extraction from Lemongrass using Supercritical Carbon Dioxide	3	Tác giả đứng đầu	Journal of Science and Technology (ISSN: 0866 - 708X)			47, 5A, 14-20	2009
3	Modeling and Optiomization of Supercritical Extraction of essential oil from Lemongrass using Response Surface Methodology	6	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Journal Of Research In Science, Computing And Engineering (ISSN: 1656-1996)			4,3, 1-10	2007
4	Antimicrobial and Cytotoxic Terpenoids from Cymbopogon citratus Stapf	6		Philippine journal of Science (ISSN: 0031-7683)			45, 111-122	2008

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Essential oil from lemongrass extracted by Supercritical Carbon Dioxide and steam distillation	6	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Philippine Agricultural Scientist (ISSN: 0031-7454)	SCIE (Q4)		1, 91, 36-41	2008
6	Recycling of used lubricant using activated bentonite	3		Tạp chí nghiên cứu Khoa học và Công nghệ Quân sự (ISSN: 1859-1043)			9, 257-264	2010
7	The study on activating of waste mude from Bao Loc - Lam Dong bauxite ore refining to use as adsorbent substances using Design-Expert software	6	Tác giả liên hệ	AUN/SEED-Net 2nd Regional Conference on Global Environment			159-165	2010
8	Extraction of oil from Moringa oleifera kernels using supercritical carbon dioxide with ethanol for pretreatment: Optimization of the extraction process	7		Chemical Engineering and Processing: Process Intensification (ISSN: 0255-2701)	SCIE (IF=2.4, Q1)		50, 1207-1213	2011
9	A study on activation process of red mud to use as an arsenic adsorbent	3	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	ASEAN Engineering Journal, Part A (ISSN: 2229-127X)	Scopus (Q4)		4, 66-72	2010

10	Photocatalytic Degradation of Phenol over Ag-TiO ₂ - SiO ₂ Nano Powder under Sunlight Irradiation	3		Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng (ISSN: 1859-1531)			12, 6-10	2016
11	The study on synthetic of spinel pigment MgFe ₂ O ₄ at low temperature	2	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học và Công nghệ (ISSN: 0866-708X)			49, 6C, 305-310	2011
12	A study on adsorption of Pb ²⁺ using activated scallop Shell	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ (ISSN: 0866-708X)			49, 6C, 327-332	2011
13	Tổng hợp nano tinh thể Hydroxyapatit bằng phương pháp sol-gel	3		Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			5A, 50, 310-314	2012
14	Characteristics of BSCF5582 powder and fuel cell performance under single chamber conditions evaluation	3		ASEAN Engineering Journal, part B (ISSN: 2286-7694)	Scopus (Q4)		2, 2, 38-44	2012
15	Synthesis and characterization of pigment Co _x Ni _{1-x} Al ₂ O ₄	5	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	ASEAN Engineering Journal, part B (ISSN: 2286-7694)	Scopus (Q4)		2, 2, 45-52	2012

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

16	Nghiên cứu điều chế và khảo sát tính chất của vật liệu perovskite $\text{Ba}_{0.5}\text{Sr}_{0.5}\text{Co}_{0.8}\text{Fe}_{0.2}\text{O}_3$ ứng dụng cho pin nhiên liệu oxyt rắn	3		Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 4AB, 56-59	2013
17	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu $\text{La}_{0.6}\text{Sr}_{0.4}\text{Co}_{0.2}\text{Fe}_{0.8}\text{O}_3$	4	Tác giả liên hệ	Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 6ABC, 843-847	2013
18	Tổng hợp bột màu $\text{CoFe}_{2x}\text{Al}_{12-2x}\text{O}_4$ ở nhiệt độ thấp	3	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 4AB, 44-48	2013
19	Tổng hợp Forsterite (Mg_2SiO_4) bằng phương pháp sol-gel ứng dụng làm vật liệu y sinh	3		Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 4AB, 7-11	2013
20	Nghiên cứu tổng hợp pigment $\text{Ni}_x\text{Zn}_{1-x}\text{Al}_2\text{O}_4$ kích thước nanomet	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ (ISSN: 2615-9929)			51, 5, 599-606	2013
21	Synthesis and Invitro characteristics of sintered Hydroxyapatite	2		Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 4AB, 117-122	2013
22	Nghiên cứu tổng hợp bột màu ba thành phần cỡ hạt nano có cấu trúc spinel $\text{CoCu}_{1-x}\text{Al}_2\text{O}_4$ ở nhiệt độ thấp	3	Tác giả liên hệ	Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 4AB, 113-116	2013

23	Khảo sát sự hình thành apatit trên bề mặt của Forsterit trong dung dịch nhân tạo SBF	3		Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			51, 6ABC, 874-876	2013
II Sau khi đạt công nhận chức danh PGS								
24	Tổng hợp $\text{La}_{0.6}\text{Sr}_{0.4}\text{Co}_{0.2}\text{Fe}_{0.8}\text{O}_3$ và nghiên cứu các tính chất ứng dụng làm catot cho pin nhiên liệu oxit rắn đơn buồng phản ứng	4	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			52, 6B, 260-263	2014
25	Chế tạo pin nhiên liệu oxit rắn sử dụng vật liệu $\text{Ba}_{0.5}\text{Sr}_{0.5}\text{Co}_{0.8}\text{Fe}_{0.2}\text{O}_3$ làm catod hoạt động trong môi trường hỗn hợp khí methan và không khí	4		Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			52, 4A, 85-93	2014
26	Magnetic Properties of $\text{Co}_x\text{Ni}_{1-x}\text{Fe}_2\text{O}_4$ powders prepared by using steric gel combustion method	4		Tạp chí Hoá học (ISSN: 0866-7144)			53, 2e1, 1-5	2015

27	Influence of Pt on the properties and activity of CuO-based catalysts for low temperature Oxidation of Carbon Monoxide	9		ASEAN Engineering Journal, part B (ISSN: 2286-7694)	Scopus (Q4)		4, 2, 22-33	2015
28	Synthesis, adsorption ability and activity of MOF-199 in the reaction of methanol synthesis from carbon oxides	5		ASEAN Engineering Journal, part B (ISSN: 2286-7694)	Scopus (Q4)		4, 2, 14-21	2015
29	N-hexane isomerization over Pt, Pd catalysts supported on mixes of HY+ γ -Al ₂ O ₃	4		ASEAN Engineering Journal, part B (ISSN: 2229-127X)	Scopus (Q4)		4, 1, 30-39	2015
30	Study on production of unfired bricks from slag ore and red mud Lam Dong	4	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			53, 2A, 27-31	2015
31	Synthesis and properties of La _{0.6} Sr _{0.4} CoO ₃ photocatalyst for CO ₂ reduction under UV irradiation	4		Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			53, 2A, 139-146	2015
32	Synthesis of hydroxy apatite nanoparticles from scallop-shell using domestic microwave oven	4		Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			53, 2A, 127-132	2015

33	Production of Unfrided brick from river sediment and rice husk ash	5		Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			53, 2A, 133-138	2015
34	Tính chất và khả năng xử lý khí H ₂ S của vật liệu ZnO/Al ₂ O ₃	3		Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			52, 2B, 217-223	2014
35	Preparation, characterization and H ₂ S adsorptive removal of ion-exchanged zeolite X	6		ASEAN Engineering Journal, part B (ISSN: 2286-7694)	Scopus (Q4)		5, 1, 4-14	2016
36	Synthesis and characteristics of La _{0.6} Sr _{0.4} Co _{0.2} Fe _{0.8} O _{3-δ} perovskite cathode material by microwave assisted sol-gel method	4		Science and Technology Development Journal (ISSN: 1859-0128)			19, K6, 41, 49	2016
37	Synthesis of nano Co _{1-x} Ni _x Fe ₂ O ₄ by sol-gel method and its properties	4		Science and Technology Development Journal (ISSN: 1859-0128)			19, K6, 122-127	2016
38	Synthesis of SrFe ₁₂ O ₁₉ by sol-gel method and its morphology and magnetic properties	4	Tác giả liên hệ	Science and Technology Development Journal (ISSN: 1859-0128)			19, K6, 5-8	2016

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

39	Synthesis of Ag/ZnTiO ₃ and Ag/Zn ₂ TiO ₄ by sol-gel method and their antibacterial properties	3	Tác giả liên hệ	Science and Technology Development Journal (ISSN: 1859-0128)			19, 3, 24-30	2016
40	Nghiên cứu ảnh hưởng của than hoạt tính đến các đặc trưng của Catốt LSCF 6128	4		Tạp chí Công Thương (ISSN: 0866-7756)			7, 194-197	2016
41	Synthesis La _{0.6} Sr _{0.4} Co _{0.2} Fe _{0.8} O _{3-δ} Perovskite by Microwave Assisted Sol – Gel Method and Properties of LSCF/GDC Composite Cathode for IT-SOFCs	3		International Journal of Emerging Research in Management & Technology (ISSN: 2278-9359)			5,9, 13-19	2016
42	Optimization of an auto-thermal ammonia synthesis reactor using cyclic coordinate method	6		IOP Conference Series: Materials Science and Engineering (ISSN: 1757-8981)	Scopus		206, 012059	2017
43	Synthesis of ZnTiO ₃ and Ag/ZnTiO ₃ and their Antibacterial Performances	4	Tác giả liên hệ	Materials transactions (ISSN: 1347-5320)	SCIE (IF=0.8, Q3)		59,7,1 112-1116	2018
44	Preparation of Ag/Zn ₂ TiO ₄ and its antibacterial activity on enamel tile	6	Tác giả liên hệ	Chemical Papers (ISSN: 0366-6352)	SCIE (IF=1.2, Q3)		73, 1019–1026	2018

45	Synthesis of adsorbent with zeolite structure from red mud and rice husk ash and its properties	6		AIP Conference Proceedings (ISSN: 1551-7616)	Scopus		1878, 0200 34	2017
46	Fabrication of CuO-doped catalytic material containing zeolite synthesized from red mud and rice husk ash for CO oxidation	5	Tác giả liên hệ	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology (ISSN: 2043-6262)	Scopus (IF=2.7, Q2)		9, 0 25005 , 1-7	2018
47	Tổng hợp vật liệu cấu trúc spinel nickel ferrite $Ni_xFe_{3-x}O_4$ bằng phương pháp sol-gel và khảo sát hoạt tính quang xúc tác	3		Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ (ISSN: 1859-2333)			54, 7A, 20-26	2018
48	Effects of synthesis conditions on the formation and morphology of silver nanowires	9		Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (ISSN: 2525-2461)			56, 2A, 111-117	2018
49	Adsorption of Cr (VI) by material synthesized from red mud and rice husk ash	5	Tác giả liên hệ	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (ISSN: 2525-2461)			60, 4, 3-7	2018

50	Metal-Organic Framework MIL-53(Fe) as an Adsorbent for Ibuprofen Drug Removal from Aqueous Solutions: Response Surface Modeling and Optimization	12		Journal of Chemistry (ISSN: 2090-9071)	SCIE (IF=1.7, Q2)		2019, 11	2019
51	CuO and CeO ₂ co-doped catalytic material synthesized from red mud and rice husk ash for p-xylene deep oxidation	5		Journal of Environmental Science and Health, Part A: Toxic/Hazardous Substances & Environmental Engineering (ISSN: 1093-4529)	SCIE (IF=1.8, Q3)			2019
52	One-pot microwave-assisted green synthesis of amine-functionalized graphene quantum dots for high visible light photocatalytic application	6		Comptes Rendus. Chimie (ISSN: 1631-0748)	SCIE (IF=2.2, Q3)		22, 822-828	2019
53	Fast and Effective Route for Removing Methylene Blue from Aqueous Solution by Using Red Mud-Activated Graphite Composites	10		Journal of Chemistry (ISSN: 2090-9071)	SCIE (IF=1.5, Q2)		2019, 1-7	2019

54	Treatment of benzene, toluene, and xylene by deep oxidation on CuO catalytic materials synthesised from red mud and rice husk ash	5	Tác giả liên hệ	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (ISSN: 2525-2461)			61, 2, 29-34	2019
55	Effects of synthesis conditions on structure of nickel nanowires prepared by reduction method	7		Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (ISSN: 2525-2461)			57, 3A, 21-28	2019
56	A novel synthesis of core/shell Co _{0.5} Ni _{0.5} Fe ₂ O ₄ /SiO ₂ nanomaterial and the effect of SiO ₂ on its magnetic properties	6	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Indian Journal of Chemical Technology (ISSN: 0971-457X)	SCIE (IF=0.5, Q4)		26, 2, 175-178	2019
57	CuO-Doped Catalyst Synthesized from Red Mud and Rice Husk Ash Using Urea Nitrate Combustion Technique for p-Xylene Deep Oxidation	6	Tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ	Materials Transactions (ISSN: 1345-9678)	SCIE (IF=0.8, Q3)		60, 11, 2470-2474	2019

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

58	Effects of Phenyltrimethoxysilane and Polyvinyl Alcohol on the properties of Methyltrimethoxysilane-based Silica Aerogels	11		Chemical Engineering Transactions (ISSN: 2283-9216)	Scopus (Q3)		78, 313-318	2020
59	Composite Aerogel for Heat Insulation	6		Chemical Engineering Transactions (ISSN: 2283-9216)	Scopus (Q3)		78, 361-366	2020
60	Microwave Heated Synthesis of PdAg Core-Shell Nanowires for Electrochemical Oxidation of Ethanol in Alkaline Medium	8		Chemical Engineering Transactions (ISSN: 2283-9216)	Scopus (Q3)		78, 169-174	2020
61	Ultrasound-Assisted Enzymatic Extraction of Adenosine from Vietnamese Cordyceps militaris and Bioactivity Analysis of the Extract	8		Journal of Chemistry (ISSN: 2090-9071)	SCIE (IF=2.2, Q2)		2020, 14876-54	2020
62	Fabrication of Cu ₂ O-ZnO Nanocomposite by the Sol-gel Technique and its Antibacterial Activity	5		Journal of Biochemical Technology (ISSN: 0974-2328)			11, 1, 18-24	2020

63	Mn-Doped material synthesized from red mud and rice husk ash as a highly active catalyst for the oxidation of carbon monoxide and p-xylene	7	Tác giả liên hệ	New Journal of Chemistry (ISSN: 1144-0546)	SCIE (IF=3.4, Q2)		2012, 1-12	2020
64	Antibacterial Shoe Insole-Coated CuO-ZnO Nanocomposite Synthesized by the Sol-Gel Technique	9	Tác giả liên hệ	Journal of Nanomaterials (ISSN: 1687-4110)	SCIE (IF=2.6, Q2)		2020, 1-13	2020
65	Synthesis and characterization of donor-acceptor semiconduction polymers containing 4-(4-((2-ethylhexyl)oxy)phenyl)-4H-dithieno[3,2-b:2',3'-d]pyrrole for organic solar cells	12		New Journal of Chemistry (ISSN: 1144-0546)	SCIE (IF=3.4, Q2)		44, 39, 16900 - 16912, 1-25	2020
66	Effect of preparation conditions on arsenic rejection performance of polyamide-based thin film composite membranes	6		Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (ISSN: 2525-2461)			62, 1, 43-49	2020

67	Synthesis and adsorption ability of manganese ferrite/graphene oxide nanocomposites for arsenic (V) removal from water	9		Vietnam Journal of Chemistry (ISSN: 2525-2321)			58, 3, 287-291	2020
68	Mechanochemical synthesis of zinc oxide nanoparticles and their antibacterial activity against Escherichia coli	6		Materials Science Forum (ISSN: 1662-9752)	Scopus (Q4)		1007, 59-64	2020
69	Green aerogels from rice straw for thermal, acoustic insulation and oil spill cleaning applications	8		Materials Chemistry and Physics (ISSN: 0254-0584)	SCIE (IF=4.0, Q2)		253, 12336 3-12337 1	2020
70	Hydrothermal and Calcination Regimes and Characteristics of Nanohydroxyapatite Synthesized from Salmon bones	9	Tác giả liên hệ	Journal of Biochemical Technology (ISSN: 0974-2328)			11, 2, 82-87	2020
71	A reversible healable epoxy network containing dynamic weak covalent crosslinks	8		Polymer Degradation and Stability (ISSN: 0141-3910)	SCIE (IF=4.7, Q1)		182, 10938 4	2020

72	Study on production of unfired bricks from fly ash of thermal power plants	7	Tác giả đứng đầu	Tạp chí của bộ xây dựng (ISSN: 2734-9888)			287-290	2021
73	Characteristics and antifungal activity of CuO-ZnO nanocomposites synthesised by the sol-gel technique	9	Tác giả liên hệ	Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering (ISSN: 1859-4794)			62, 1, 17-22	2020
74	Fixed Bed Column Studies for the Adsorption of Cadmium onto Cockle Shell (Anadara Granosa) Powder	6		Chemical Engineering Transactions (ISSN: 2283-9216)	Scopus (Q3)		83, 259-264	2021
75	Nutrient recovery and microalgae biomass production from urine by membrane photobioreactor at low biomass retention times	12		Science of The Total Environment (ISSN: 0048-9697)	SCIE (IF=10, Q1)		785, 147423	2021
76	Fabrication and characterization of polyamide thin-film composite membrane via interfacial polycondensation for pervaporation separation of salt and arsenic from water	7		RSC advances (ISSN: 2046-2069)	SCIE (IF=3.7, Q1)		11, 63, 39657-39665	2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

77	Synthesis, characteristics, oil adsorption, and thermal insulation performance of cellulosic aerogel derived from water hyacinth	9	Tác giả liên hệ	ACS Omega (ISSN: 2470-1343)	SCIE (IF=3.9, Q2)		6, 26130 - 26139	2021
78	Pd coated one-dimensional Ag nanostructures: Controllable architecture and their electrocatalytic performance for ethanol oxidation in alkaline media	5		International Journal of Hydrogen Energy (ISSN: 0360-3199)	SCIE (IF=6.7, Q1)		46, 3909-3921	2021
79	Simultaneous production of gaseous fuels with degradation of Rhodamine B using a 40 kHz double-bath-type sonoreactor	8		International Journal of Hydrogen Energy (ISSN: 0360-3199)	SCIE (IF=6.7, Q1)		46, 14, 9292-9302	2021
80	New narrow bandgap polymers containing 10-(4-((2-ethylhexyl)oxy)phenyl)-10H-phenothiazine/phenoxazine and 3,6-di(2-thienyl)pyrrolo [3,4-c]pyrrole-1,4-dione)-based units: synthesis and photovoltaic properties	9		Journal of Materials Science: Materials in Electronics (ISSN: 0957-4522)	SCIE (IF=2.5, Q2)		32, 10194 - 10208	2021

81	High-performance Pd-coated Ni nanowire electrocatalysts for alkaline direct ethanol fuel cells	7		Journal of Electroanalytical Chemistry (ISSN: 1572-6657)	SCIE (IF=4.2, Q1)		888,115180	2021
82	10-(pyren-1-yl)-10h-phenothiazine and pyrene as organic catalysts for photoinitiated ATRP of 4-vinylpyridine	10		Polímeros: Ciência E Tecnologia (ISSN: 0140-1428)	SCIE (IF=1.4, Q3)		31,1,021001	2021
83	Nghiên cứu sản xuất nano-hydroxyapatite từ xương cá ngừ (Thunnus tonggol) và đánh giá khả năng tương thích sinh học	9	Tác giả liên hệ	Tạp chí khoa học Đại học Cần Thơ (ISSN 1859-2333)			57,4A, 9-17	2021
84	Influence of nitrogen species and biomass retention time on nutrient removal and biomass productivity in a microalgae-based bioreactor	13		Environmental Technology & Innovation (ISSN: 2352-1864)	SCIE (IF=7.8, Q1)		28,102880	2022
85	Understanding the effects of cellulose fibers from various pre-treated barley straw on properties of aerogels	6		Fuel Processing Technology (ISSN: 0378-3820)	SCIE (IF=8.5, Q1)		236,107425	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

86	Influence of C/N ratios on treatment performance and biomass production during co-culture of microalgae and activated sludge	12		Science of The Total Environment (ISSN: 0048-9697)	SCIE (IF=10, Q1)		837, 155832	2022
87	Insights into the effects of synthesis techniques and crosslinking agents on the characteristics of cellulosic aerogels from Water Hyacinth	7	Tác giả liên hệ	RSC Advances (ISSN: 2046-2069)	SCIE (IF=4.0, Q2)		2022, 12, 19225 - 19231	2022
88	Insights into sustainable aerogels from lignocellulosic materials	6		Journal of Materials Chemistry A (ISSN: 2050-7496)	SCIE (IF=12, Q1)		10, 23467 - 23482	2022
89	Donor – acceptor and donor – donor alternating conjugated polymers based on dithieno[3,2-b:2',3'-d]pyrrole: synthesis, optical properties and organic solar cells applications	9		Journal of Polymer Research (ISSN: 1022-9760)	SCIE (IF=2.8, Q2)		29, 4, 0111	2022
90	Hydroxyapatite Derived from Salmon Bone As Green Ecoefficient Support for Ceria-Doped Nickel Catalyst for CO ₂ Methanation	8		ACS Omega (ISSN: 2470-1343)	SCIE (IF=4.2, Q2)		7, 41, 36623 – 36633	2022

91	Fabrication of cellulose-based aerogel for thermal and acoustic insulation applications	11		IOP Conference Series: Earth and Environmental Science (ISSN: 1755-1315)	Scopus		947	2022
92	Comparison of degradation kinetics of tannery wastewater treatment using a nonlinear model by salt-tolerant <i>Nitrosomonas</i> sp. and <i>Nitrobacter</i> sp.	12		Bioresource Technology (ISSN: 0960-8524)	SCIE (IF=12, Q1)		351, 127000	2022
93	Cellulose from the banana stem: optimization of extraction by response surface methodology (RSM) and characterization	9	Tác giả liên hệ	Heliyon (ISSN: 2405-8440)	SCIE (IF=4.4, Q1)		8, e11845	2022
94	Synthesis and Characterization of Graphene Oxide-Cellulose Based Aerogels	8		Chemical Engineering Transactions (ISSN: 2283-9216)	Scopus (Q3)		97, 319-324	2022
95	A mini-review on pervaporation membrane for desalination	4		Science & Technology Development Journal - Engineering and Technology (ISSN: 1859-0128)			5, S11, 135-143	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

96	Fabrication of cellulose-based aerogel from banana stem for thermal insulation and water treatment	4		IOP Conference Series: Earth and Environmental Science (ISSN: 1755-1315)	Scopus		1226, 1, 012023.	2023
97	Fabrication of Cellulose Aerogel from Waste Paper and Banana Peel for Water Treatment	4		Chemical Engineering Transactions (ISSN: 2283-9216)	Scopus (Q3)		97, 337-342	2023
98	Research of the characteristics and technical requirements on brick products using fly ash and slag ash	3		Tạp chí phát triển khoa học và công nghệ (ISSN: 1859-0128)			20, 1-9	2024
99	A novel method to greener carbon material for CO ₂ adsorption	5		Applied Surface Science Advances (ISSN: 2666-5239)	ESCIE (IF=7.8, Q1)		13, 100363	2023
100	Enhanced heterogeneous Fenton degradation of p-nitrophenol by Fe ₃ O ₄ nanoparticles decorated cellulose aerogel from banana stem	10		Environmental Technology & Innovation (ISSN: 2352-1864)	SCIE (IF=7.9, Q1)		30, 103041	2023

101	Fabrication of composite aerogels from waste tires and fly ash for thermal and acoustic insulation applications	11		IOP Conference Series: Earth and Environmental Science (ISSN: 1755-1315)	Scopus		1226, 1, 01203 0	2023
102	Excellent catalytic activity of NiPd/C nanocatalysts for anodic oxidation of methanol in alkaline media	11		IOP Conference Series: Earth and Environmental Science (ISSN: 1755-1315)	Scopus		1226, 1, 01203 1	2023
103	Green synthesized nano-silver/cellulose aerogel as a robust active and recyclable catalyst towards nitrophenol hydrogenation	10		Chemical Engineering Journal (ISSN: 1385-8947)	SCIE (IF=13, Q1)		471, 14460 4	2023
104	Fabrication of antimicrobial edible films from chitosan incorporated with guava leaf extract	8		Progress in Organic Coatings (ISSN: 0300-9440)	SCIE (IF=7.1, Q1)		183, 10777 2	2023
105	Magnetite nanoparticles decorated on cellulose aerogel for p-nitrophenol Fenton degradation: Effects of the active phase loading, cross-linker agent and preparation method	9		Heliyon (ISSN: 2405-8440)	SCIE (IF=4.0, Q1)		9, e2231 9	2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

106	Fishbone derived-hydroxyapatite supported Ni-Zr nanocatalyst for CO ₂ methanation: Synergistic effects of support and zirconia	9		Arabian Journal of Chemistry (ISSN: 1878-5352)	SCIE (IF=6.0, Q1)		16, 105307	2023
107	Evaluation of potential radiological hazards of unfired construction materials containing fly ash in Vietnam	6	Tác giả đứng đầu	Environmental Geochemistry and Health (ISSN: 0269-4042)	SCIE (IF=4.1, Q1)		45, 12, 9825-9836	2023
108	Nghiên cứu sản xuất gạch không nung sử dụng các chất thải tro bay và tro xỉ của nhà máy nhiệt điện	3		Hội nghị Khoa học toàn quốc Vietgeo 2023 (ISSN: 978-604-67-2752-1)			369-376	2023
109	Current application of seaweed waste for composting and biochar: A review	9		Bioresource Technology (ISSN: 0960-8524)	SCIE (IF=11, Q1)		375, 128830	2023
110	Composites of Manganese oxide/Carbon aerogel from Water Hyacinth for supercapacitor application	7		IOP Conference Series: Earth and Environmental Science (ISSN: 1755-1315)	Scopus		1340 012014	2024

111	Advanced aerogels from waste tires and coal ash for thermal and acoustic insulation applications- insights into the effect of synthesis conditions and precursors contents on aerogel characteristics	10		Journal of Porous Materials (ISSN: 1380-2224)	SCIE (IF=2.8, Q2)		31, 335–350	2024
112	Multifunctional applications of cellulose/sodium alginate aerogel material: Antibacterial, adsorption, and heat insulation	12		Materials Today Sustainability (ISSN: 2589-2347)	SCIE (IF=7.2, Q1)		25, 100618	2024
113	Low-cost and sustainable nanosilver decorated on hydroxyapatite from fishbone for effective reduction of organic compounds in aqueous solution	10		Materials Today Sustainability (ISSN: 2589-2347)	SCIE (IF=7.2, Q1)		25, 100688	2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

114	Corn Stalk-Derived Cellulose Aerogel/Poly (vinyl alcohol): Impact of Hydrophobic Modifications on the Adsorption Activity and Assessment of Thermal Insulation Perspective	10		Waste and Biomass Valorization (ISSN: 1877-265X)	SCIE (IF=3.8, Q2)		15, 6959–6975	2024
115	Green synthesised nanocopper/c hitosan aerogel biocomposite as a recyclable and nonprecious catalyst for methyl orange reduction	10		Colloids and Surfaces A: Physicochemical and Engineering Aspects (ISSN: 0927-7757)	SCIE (IF=5.4, Q1)		680, 13262 2	2024
116	Influence of hydrodynamic shear stress on activated algae granulation process for wastewater treatment	12		Environmental Technology & Innovation (ISSN: 2352-1864)	SCIE (IF=7.9, Q1)		33, 10349 4	2024
117	Novel packaging chitosan film decorated with green-synthesized nanosilver derived from dragon fruit stem	6		Food Hydrocolloids (ISSN: 0268-005X)	SCIE (IF=12, Q1)		158, 11049 6	2025

118	Study on Properties of Unfired Brick Fabricated from Fly-Ash and Bottom-Ash from a Thermal Power Plant	3	Tác giả đứng đầu	Proceedings of the Third International Conference on Sustainable Civil Engineering and Architecture			937-943	2023
119	Eco-friendly copper nanoparticles embedded cellulose aerogel from corn husk with robust antibacterial and catalytic reduction performance	8	Tác giả liên hệ	International Journal of Biological Macromolecules (ISSN: 0141-8130)	SCIE (IF=8.5, Q1)		310,143359	2025
120	Review: Microalgae - bacteria based wastewater treatment systems: Granulation, influence factors and pollutants removal	9		Bioresource Technology (ISSN: 0960-8524)	SCIE (IF=11, Q1)		418,138973	2025
121	Characterization and electrochemical performance of bismuth-based composites synthesized via hydrothermal method utilizing Acrostichum aureum Linn. leaf extract	4		Ceramics international (ISSN: 0272-8842)	SCIE (IF=5,3, Q1)			2025

- Trong đó:

+ Tổng số bài báo khoa học: 121 bài, trong đó: 66 bài đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (thuộc cơ sở dữ liệu của WoS/Scopus), 11 bài đăng trên kỷ yếu/hội nghị, 38 bài đăng ở tạp chí trong nước, và 6 bài đăng ở tạp chí quốc tế.

+ Số bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (thuộc cơ sở dữ liệu của WoS/Scopus) mà ứng viên là tác giả chính (đứng đầu/liên hệ duy nhất) sau khi được công nhận chức danh PGS là: 12 bài ([43], [44], [46], [56], [57], [63], [64], [[77], [87], [93], [107], [119])

+ Trong 5 năm tính từ (01/01/2020 đến 01/06/2025), số bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín (thuộc cơ sở dữ liệu của WoS/Scopus) mà ứng viên là tác giả chính (đứng đầu/liên hệ duy nhất): 07 bài ([63], [64], [[77], [87], [93], [107], [119])

+ Trong 3 năm cuối (từ 01/06/2022 đến 01/06/2025), số bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính là 04 bài ([87], [93], [107], [119])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	<i>Bằng độc quyền sáng chế:</i> Thiết bị gia nhiệt sử dụng năng lượng vi sóng	Cục sở hữu trí tuệ Việt Nam	2020	Đồng tác giả	07
2	<i>Giải pháp hữu ích:</i> Quy trình tổng hợp vật liệu xúc tác từ bùn đỏ đã hoạt hóa để ứng dụng oxy hóa CO ở nhiệt độ thấp	Cục sở hữu trí tuệ Việt Nam	16/02/2023	Tác giả chính	04
3	<i>Giải pháp hữu ích:</i> Quy trình tổng hợp Vecni đồng oxit/kẽm oxit/polyuretan	Cục sở hữu trí tuệ Việt Nam	24/9/2024	Tác giả chính	05
4	<i>Giải pháp hữu ích:</i> Phương pháp tổng hợp gel khí xenluloza từ lục bình	Cục sở hữu trí tuệ Việt Nam	27/2/2025	Tác giả chính	07

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau PGS là tác giả chính: 03 giải pháp hữu ích (2, 3, 4).

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS:
8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Tên chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm xây dựng, thiết kế chương trình mới và sửa đổi, bổ sung)	Trách nhiệm (chủ trì/tham gia)	Văn bản thẩm định để đưa vào sử dụng (văn bản, số, ngày, tháng, năm)
1	Hội đồng xây dựng Chương trình đào Đại học năm 2024 ngành Kỹ thuật Môi trường (7520320), Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM.	Chủ trì	- QĐ số 2160/QĐ-ĐHKBK ngày 11/6/2024 v/v thành lập Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo đại học năm 2024 ngành Kỹ thuật môi trường (7520320). - QĐ số 3745/QĐ-ĐHKBK ngày 04/9/2024 v/v Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ thuật môi trường (7520320). - Biên bản họp số 01/BB-ĐHKBK ngày 19/11/2024 của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo. - QĐ số 460/QĐ-ĐHKBK ngày 18/02/2025 v/v ban hành chương trình đào tạo năm 2024
2	Hội đồng xây dựng Chương trình đào chuyên sâu đặc thù – Kỹ sư ngành Kỹ thuật Môi trường (7520320), Trường Đại học Bách khoa – ĐHQG-HCM.	Chủ trì	- QĐ số 4935/QĐ-ĐHKBK ngày 06/11/2024 v/v thành lập Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù – Kỹ sư năm 2024 ngành Kỹ thuật Môi trường (7520320). - QĐ số 4958/QĐ-ĐHKBK ngày 12/11/2024 v/v Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù – Kỹ sư ngành Kỹ thuật Môi trường (7520320).

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			- Biên bản họp số 01/BB-ĐHBK ngày 27/11/2024 của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo. - QĐ số 459/QĐ-ĐHBK ngày 18/02/2025 v/v ban hành chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù cấp bằng Kỹ sư, Kiến trúc sư năm 2024
--	--	--	---

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

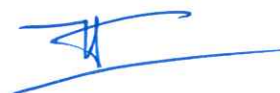
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



HUỲNH KỲ PHƯƠNG HẠ